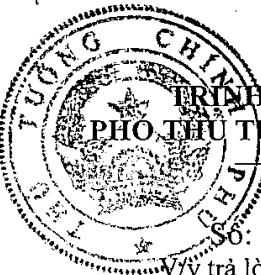


TTDT



TRỊNH ĐÌNH DŨNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: 415 /LĐCP  
V/v trả lời chất vấn ĐBQH  
Trần Văn Minh – Đoàn ĐBQH  
tỉnh Quảng Ninh

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
DEN Giờ: ... 0 .....
Ngày: 21/9/18

- Đại biểu Quốc hội Trần Văn Minh thuộc
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh.

Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng nhận được chất vấn của Đại biểu Quốc hội Trần Văn Minh thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh về 2 nội dung như sau:

**I. NỘI DUNG CHẤT VẤN 1:**

“Tôi rất đồng ý với việc bổ sung 2500 tỷ đồng từ các nguồn dự phòng của ngân sách trung ương cho ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, trong Báo cáo số 35 của Bộ Tài nguyên và Môi trường có thông tin là vốn ODA cho biến đổi khí hậu chỉ dùng 20%, còn lại dùng cho việc khác. Vậy, tại sao chúng ta lại không dùng hết nguồn ODA đúng mục tiêu của nhà tài trợ mà lại dùng cho việc khác rồi lại phải dùng nguồn khác để chi cho biến đổi khí hậu. Rất mong Phó Thủ tướng Chính phủ làm rõ việc này”.

**Trả lời:**

1. Về Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu:

a) Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh trong giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 1670/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2017, trong đó vốn ODA thực hiện theo cơ chế tài chính trong nước là 15.000 tỷ đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình. Tính đến nay, nguồn vốn ODA và vay ưu đãi đã huy động được cho Chương trình trong giai đoạn 2016-2020 là khoảng 8.600 tỷ đồng (còn thiếu khoảng 6.400 tỷ đồng).

b) Về phân bổ vốn: Đến nay, kế hoạch trung hạn 2016-2020 đã phân bổ cho các địa phương thực hiện các dự án chuyển tiếp là 4.478,21 tỷ đồng (bằng 30% tổng mức vốn của Chương trình), trong đó: Năm 2016 là 1.000 tỷ đồng, năm 2017 là 1.160,388 tỷ đồng, năm 2018 là 1.405,643 tỷ đồng. Đối với dự án khởi công mới: Số vốn dự kiến phân bổ cho 75 dự án khởi công mới là

10.521,797 tỷ đồng đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục ưu tiên đầu tư (tại văn bản số 730/TTr-CP ngày 26 tháng 5 năm 2017).

Theo quy định, trước khi phân bổ vốn đầu tư các dự án phải hoàn thành thủ tục hồ sơ đầu tư và được Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến (theo quy định tại văn bản số 102/UBTVQH14-TCNS ngày 26 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Tại văn bản số 586/TB-VPCP ngày 19 tháng 12 năm 2017, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương đôn đốc các bộ, ngành, địa phương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định để tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến để báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội theo quy định.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, Chính phủ đã có văn bản số 173/TTr-CP báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2016-2020 (phần vốn còn lại), trong đó có các dự án thuộc Chương trình biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh. Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội có ý kiến, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ giao vốn cho các dự án theo đúng quy định.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018, Tổng thư ký Quốc hội có văn bản số 2133/TTKQH-TCNS gửi Chính phủ thông báo ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phương án phân bổ số vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước còn lại trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020, trong đó có các dự án biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

Thực hiện ý kiến kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản trình Thủ tướng giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 vốn ngân sách nhà nước còn lại. Hiện nay, Văn phòng Chính phủ đang lấy ý kiến của Bộ Tài chính để tổng hợp trình Thủ tướng giao số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn còn lại trong tháng 9 năm 2018.

2. Về các nguồn ODA khác cho lĩnh vực ứng phó biến đổi khí hậu và bảo vệ tài nguyên, môi trường:

a) Nghị quyết 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh (Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2012) và Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu (Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2016) đã định hướng:

(1) Các nhiệm vụ (i) chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, (ii) tăng cường quản lý tài nguyên và (iii) bảo vệ môi trường: có quan hệ, tác động qua lại, cùng quyết định sự phát triển bền vững của đất nước.

(2) Tài nguyên là tài sản quốc gia, là nguồn lực, nguồn vốn tự nhiên đặc biệt quan trọng để phát triển đất nước được quản lý, bảo vệ chặt chẽ; khai thác, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả và bền vững, gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh tài nguyên.

(3) Bảo vệ môi trường vừa là mục tiêu vừa là một nội dung cơ bản của phát triển bền vững.

b) Cơ chế, chính sách và nguồn lực tài chính:

(1) Tăng chi từ ngân sách cùng với việc đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước (huy động nguồn lực tài chính thông qua hoạt động đầu tư của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; huy động nguồn lực tài chính thông qua các định chế tài chính, hệ thống ngân hàng thương mại, thị trường chứng khoán như hình thành và lưu thông thị trường các bon và trái phiếu xanh...);

(2) Hằng năm ưu tiên bố trí ngân sách phù hợp cho công tác điều tra cơ bản, xử lý ô nhiễm môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học và ứng phó với biến đổi khí hậu;

(3) Hỗ trợ trồng và bảo vệ rừng;

(4) Thực hiện chương trình bù giá đối với các dự án phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, tái chế chất thải, sản xuất điện từ chất thải.

Với các định hướng nêu trên, việc đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu là một trong những lĩnh vực ưu tiên trong huy động và sử dụng vốn vay nước ngoài của Chính phủ, thông qua các chương trình, dự án ở cả cấp trung ương và địa phương. Việc chi cho các chương trình, dự án thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các Bộ, địa phương là chủ dự án. Giai đoạn 2010-2017, tổng số dự án/chương trình thuộc lĩnh vực môi trường và có các mục tiêu liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ là 89 chương trình/dự án, trị giá khoảng 7,468 tỷ USD (chiếm khoảng 15% tổng số vốn vay ODA và vay ưu đãi đã ký kết giai đoạn 2010-2017). Trong đó, tổng vốn huy động theo phương thức hỗ trợ ngân sách là 1.288 triệu USD (tương đương khoảng 27.000 tỷ đồng).

Trong giai đoạn này, nguồn vốn ODA huy động được từ Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (Chương trình SP-RCC) đã bố trí cho: (i) Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu là 1.300 tỷ đồng (chiếm 4,8%); (ii) Chương trình SP-RCC đã bố trí cho 28 dự án về biến đổi khí hậu và 41 dự án trồng rừng số tiền là 4.100 tỷ đồng (chiếm 15,2%). Vì vậy, số vốn ODA huy

động được bố trí trực tiếp cho 2 Chương trình về biến đổi khí hậu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý là 20%. Còn lại 21.600 tỷ đồng (80%) được cân đối chung để bố trí cho các chương trình, dự án khác về lâm nghiệp, thủy lợi, đê điều, hồ chứa nước, vận tải công nghệ mới giảm phát thải, tiết kiệm năng lượng, chăn nuôi giảm các-bon...

## II. Nội dung chất vấn 2:

“Qua Báo cáo thẩm tra quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016, tôi thấy kỷ luật tài chính chưa được nghiêm, còn nhiều tồn tại trong quản lý điều hành ngân sách nhà nước, trong đó nhiều sai phạm tiếp tục tái diễn. Bên cạnh đó thì việc xử lý các sai phạm của năm 2014, 2015 thiếu dứt điểm và chưa được báo cáo cụ thể đối với Quốc hội, rất mong Phó Thủ tướng trao đổi thêm về trách nhiệm và hướng xử lý dứt điểm các tồn tại này”.

### TRẢ LỜI:

1. Về nội dung: “Kỷ luật tài chính chưa nghiêm, còn nhiều tồn tại trong quản lý, điều hành ngân sách nhà nước (NSNN), trong đó nhiều sai phạm tiếp tục tái diễn”.

Mặc dù chế độ, chính sách quản lý tài chính - ngân sách nhà nước được quy định đầy đủ, chặt chẽ, nhưng trên thực tế, tại một số cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách ở trung ương và địa phương vẫn xảy ra tình trạng chi NSNN không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, gây thất thoát, lãng phí NSNN; tình trạng phân bổ ngân sách chậm dẫn đến chậm giải ngân, số chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau còn lớn ảnh hưởng hiệu quả sử dụng NSNN.

Để từng bước khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quản lý tài chính - ngân sách, hàng năm, ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách (năm 2016, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016) và Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước. Trong đó yêu các bộ, cơ quan trung ương, địa phương giao dự toán cho cơ quan, đơn vị trực thuộc và cấp dưới theo đúng quy định của Luật NSNN, điều hành đúng định mức, tiêu chuẩn, quản lý chi NSNN chặt chẽ theo dự toán được giao, thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công, cắt giảm tối đa và công khai các khoản chi khinh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình, đi công tác nước ngoài từ NSNN. Đồng thời kiên quyết, quyết liệt xử lý nghiêm túc các trường hợp vi phạm việc giao dự toán ngân sách chậm, vi phạm chấp hành ngân sách và tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu.

Trong quá trình triển khai cụ thể, Chính phủ đã giao Bộ Tài chính nghiêm túc chỉ đạo việc triển khai Nghị quyết của Chính phủ (ban hành Thông tư hướng dẫn điều hành ngân sách từng năm, công văn về việc thực hiện nhiệm vụ chi

thường xuyên NSNN, quản lý chi ngân sách đầu tư, quản lý mua sắm tài sản công...), cụ thể:

Trong năm 2016, Bộ Tài chính đã có nhiều giải pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách, tổ chức điều hành dự toán đúng quy định của pháp luật, kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm; tăng cường kiểm soát chi NSNN qua Hệ thống Kho bạc Nhà nước; tăng cường thanh tra, và xử lý sau thanh tra, kiểm toán. Trong thời gian tới, để tăng cường quản lý, kiểm soát, tránh lãng phí, Chính phủ và các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục quyết liệt triển khai và cụ thể hóa hơn nữa các quy định, đảm bảo tính công khai, minh bạch, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan chức năng để nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật.

Để tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Luật NSNN năm 2015, có hiệu lực từ năm ngân sách 2017, trong đó có quy định 12 nhóm hành vi cấm vi phạm trong lĩnh vực NSNN. Đồng thời, để hạn chế tối đa việc chuyển nguồn, Luật NSNN năm 2015 đã quy định cụ thể 7 nội dung được tự động chuyển nguồn sang năm sau, còn lại không được phép chuyển nguồn. Nhờ vậy, quy định về quản lý tài chính - ngân sách chặt chẽ, thực hiện nghiêm minh, tránh thất thoát, lãng phí trong việc sử dụng nguồn lực ngân sách, từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế của việc chuyển nguồn sang năm sau lớn, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương và nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính - ngân sách.

2. Về nội dung: “Việc xử lý các sai phạm năm 2014 và 2015 thiếu dứt điểm và chưa được báo cáo cụ thể với Quốc hội; trách nhiệm và hướng xử lý dứt điểm”.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, Chính phủ đã có Báo cáo số 189/BC-CP báo cáo Quốc hội về quyết toán NSNN năm 2016, trong đó đã báo cáo về kết quả xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân có sai phạm trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước năm 2014 và năm 2015, cụ thể:

- Đối với sai phạm năm 2014: số tổ chức đề nghị xử lý: 640 tổ chức, số tổ chức đã xử lý: 545 tổ chức (chiếm 85,1%), số tổ chức đang xử lý: 64 tổ chức (chiếm 10,0%), số tổ chức chưa xử lý: 31 tổ chức (chiếm 4,9%); Số cá nhân đề nghị xử lý: 1.075 người, số đã xử lý: 1.016 người (chiếm 94,5%); số đang xử lý: 53 người (chiếm 4,9%); số chưa xử lý: 6 người (chiếm 0,6%).

- Đối với sai phạm năm 2015: số tổ chức đề nghị xử lý: 722 tổ chức, số tổ chức đã xử lý: 631 tổ chức (chiếm 87,4%), số tổ chức đang xử lý: 59 tổ chức (chiếm 8,2%), số tổ chức chưa xử lý: 32 tổ chức (chiếm 4,4%); số cá nhân đề nghị xử lý: 1.126 người, số cá nhân đã xử lý: 1.061 người (chiếm 94,2%), số cá nhân đang xử lý: 45 người (chiếm 4,0%), số cá nhân chưa xử lý: 20 người (chiếm 1,8%).

Báo cáo về thực hiện xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có sai phạm trong quản lý tài chính - ngân sách nhà nước năm 2014 và năm 2015 được báo cáo chi tiết theo Phụ lục VIII, IX kèm theo Báo cáo số 189/BC-CP của Chính phủ (đã được gửi tới các đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5). Đối với 32 tổ

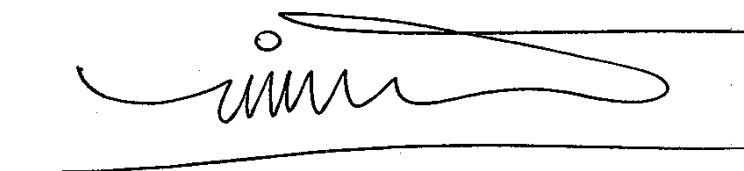
chức, 20 cá nhân chưa xử lý, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương, địa phương sớm xử lý dứt điểm theo chế độ quy định, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

Để triển khai Nghị quyết số 58/2018/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016, đồng thời chuẩn bị cho việc quyết toán NSNN năm 2017 (năm đầu tiên thực hiện Luật NSNN năm 2015) và bảo đảm việc chấp hành nghiêm pháp luật NSNN các năm tiếp theo; Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Tài chính chủ trì khẩn trương xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước, lưu ý có giải pháp để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7 năm 2018 (văn bản số 6686/VPCP-KTTH ngày 14 tháng 7 năm 2018).

Xin trân trọng cảm ơn Đại biểu./

*Noi nhận:*

- Như trên;
- TTgCP, các PTTg;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: KHĐT, TC, TN&MT;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: QHQT, NN, QHDP, TH, TKBT;
- Lưu VT, KTTH (3).B ↗



**PHÓ THỦ TƯỚNG**  
**Trịnh Đình Dũng**